

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ



Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- FED giữ nguyên lãi suất và động thái chính sách của Việt Nam
- NAPAS: Đảm bảo hạ tầng thanh toán dịp Tết Giáp Thìn năm 2024
- Quản lý thị trường vàng, cần tư duy mới

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Triển vọng kinh tế Việt Nam 2024: Tín hiệu khả quan đan xen thách thức
- Khởi đầu năm mới thuận lợi của các nhà máy Việt Nam và ASEAN

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Chủ tịch FED lên tiếng về số đợt cắt giảm lãi suất dự kiến trong 2024
- Giảm phát khiến nhiều doanh nghiệp xuất khẩu Trung Quốc lo phá sản

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 06/02/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,186.06	↑	1.15%
HNX - INDEX	230.28	↓	-0.12%
DOW JONES INDUS	38,380.12	↓	-0.71%
EURO STOXX 50 PR	4,655.27	↑	0.02%
CSI 300 INDEX	3,200.42	↑	0.65%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	78.500	↑	0.77%
Quốc tế (USD/Oz)	2,026.5	↓	-0.44%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.964	↑	0.04%
DXY	104.45	↑	0.37%
EUR/USD	1.0743	↓	-0.28%
USD/JPY	148.61	↓	-0.05%
USD/CNY	7.1985	↑	0.07%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	72.68	↑	0.01%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số Dollar Index (DXY) tăng 0,55% đạt mốc 104,48. USD đã tăng lên mức cao nhất trong gần 3 tháng so với các loại tiền tệ khác vào phiên giao dịch vừa qua, khi các nhà giao dịch giảm bớt kỳ vọng vào việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ mạnh tay cắt giảm lãi suất trong 2024, sau khi dữ liệu kinh tế mới được công bố. Theo đó, Viện Quản lý Cung ứng (ISM) cho biết, tăng trưởng ngành dịch vụ của Mỹ đã phục hồi trong tháng 1, khi số lượng đơn đặt hàng mới tăng và dữ liệu việc làm phục hồi, cho thấy động lực tăng trưởng kinh tế từ Q.IV/2023 đã lan sang 2024. Cụ thể, dữ liệu PMI phi sản xuất của ISM đã tăng từ mức 50,5 trong tháng 12, lên 53,4 trong tháng 1, cao hơn mức dự đoán của các nhà kinh tế là 52,0.



- Giá vàng giao ngay giảm 0,6% xuống 2.027,09 USD/Ounce. Giá vàng giảm dưới mức đáy 1 tuần vào ngày 5/2, bị áp lực bởi đà tăng của USD và lợi suất trái phiếu sau khi báo cáo việc làm mạnh mẽ của Mỹ và những phát biểu từ quan chức FED đã làm giảm bớt kỳ vọng về việc hạ lãi suất sớm. Tuy nhiên, vàng vẫn dao động trên mốc 2.000 USD/oz do những bất ổn địa chính trị trên thị trường có thể nhanh chóng thúc đẩy một số nhu cầu trú ẩn an toàn.

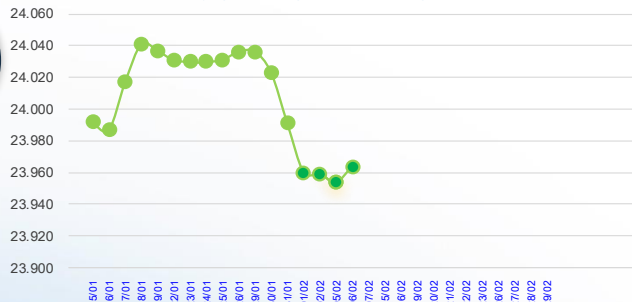


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 0,69% lên 72,78 USD/thùng. Giá dầu tăng vào ngày 5/2, sau khi Mỹ tiến hành cuộc tấn công trả đũa ở Iraq và Syria chống lại các lực lượng Iran và đồng minh vào cuối tuần qua, làm tăng nguy cơ Trung Đông đang tiến tới cuộc xung đột rộng hơn.

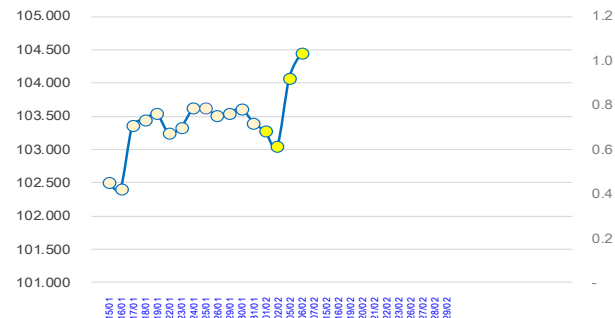
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



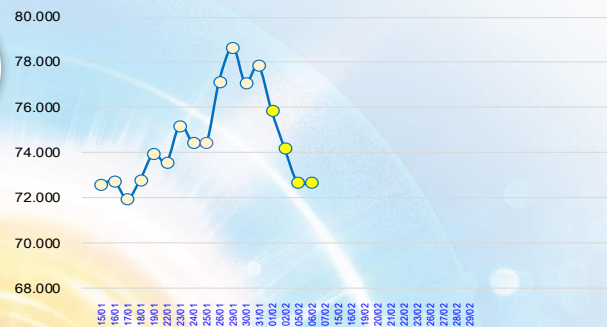
Tỷ giá trung tâm - Tháng 02/2024



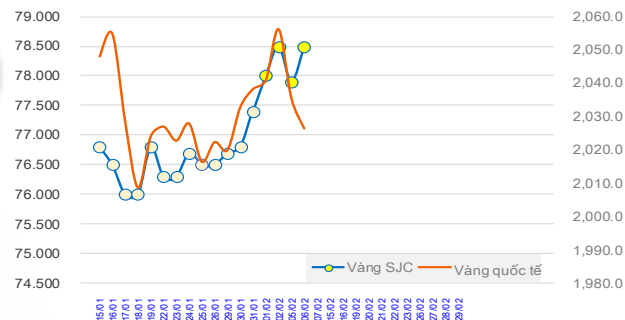
Chỉ số DXY - Tháng 02/2024



Giá dầu thô - Tháng 02/2024



Giá vàng - Tháng 02/2024



FED giữ nguyên lãi suất và động thái chính sách của Việt Nam



Quyết định giữ nguyên lãi suất (LS) của FED trong kỳ họp lần này cũng như trong các kỳ họp tiếp theo trong 2024 sẽ khiến dư địa giảm LS điều hành của Việt Nam (VN) ngày càng thu hẹp hơn bởi: (i) Áp lực tỷ giá USD/VND gia tăng; (ii) Chênh lệch LS tạo sức ép lớn với khả năng thu hút và giữ chân dòng vốn ngoại của VN; (iii) Việc giảm LS điều hành dẫn đến khả năng giảm LS trái phiếu Chính phủ (TPCP), giảm sức hấp dẫn của TPCP VN sv mặt bằng LS TPCP thế giới, nhất là khi LS TPCP VN đang ở mức thấp nhất trong vòng 10 năm. Trên góc độ khác, với sự linh hoạt và chủ động, VN có thể “đi trước, đón đầu” đà giảm LS của Mỹ và của nhiều ngân hàng trung ương (NHTW) thế giới thông qua động thái giảm LS điều hành trong nửa đầu năm 2024. Tuy nhiên, xác suất giảm thêm LS điều hành của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong 2024 theo đánh giá ở mức thấp (có thể <50%). Ngược dòng lịch sử, cần khẳng định 2023-2024 không phải là lần đầu tiên chính sách tiền tệ (CSTT) của Mỹ và VN có sự “lệch pha”, kể cả trong giai đoạn nền kinh tế (KT) vận hành bình thường hay giai đoạn khó khăn, căng thẳng. Có lẽ “mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng KT” đặt lên hàng đầu trong Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ sẽ là lời giải rõ hơn cho động thái chính sách của VN trong 2024. Tuy nhiên, việc đánh giá, theo dõi chặt chẽ động thái chính sách của FED và các NHTW thế giới sẽ góp phần tăng hiệu quả lựa chọn chính sách của VN.

NAPAS: Đảm bảo hạ tầng thanh toán dịp Tết Giáp Thìn năm 2024



Một kết nối. Mọi thanh toán.

Thực hiện chỉ đạo của NHNN tại Công điện 01/CĐ1-NHNN về đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng (NH) dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, với việc đặt mục tiêu hàng đầu là đảm bảo hệ thống thanh toán điện tử liên NH ổn định, an toàn và thông suốt, NAPAS đã tăng cường triển khai các giải pháp về kỹ thuật, vận hành, sẵn sàng đáp ứng tốc độ tăng trưởng về số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt của người dân. Qua ghi nhận của NAPAS, trong tháng 1/2024, số lượng giao dịch chuyển tiền ▲5% sv tháng 12/2023 và ▲58% sv cùng kỳ tháng 1/2023. Trong khi đó, giao dịch rút tiền mặt qua ATM trong tháng 1/2024 ▼28% sv cùng kỳ 2023. Điều này khẳng định rõ nét nhu cầu rút tiền mặt của người dân ngày càng giảm, không chỉ vào thời điểm trong năm, mà còn trong cả những giai đoạn cao điểm cận Tết Nguyên đán như hiện nay. Trong bối cảnh xu hướng thanh toán điện tử tiếp tục tăng trưởng qua mỗi năm, thời gian qua, NAPAS đã đẩy mạnh triển khai các hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin với hiệu năng cao, tối ưu các giải pháp, ứng dụng để sẵn sàng đáp ứng tốc độ tăng trưởng về số lượng giao dịch thanh toán của người dân. Trong những ngày cận Tết Nguyên đán Giáp Thìn, NAPAS sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các NH thành viên triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường nhân sự 24/7 để cung cấp các dịch vụ chuyển tiền/thanh toán thuận tiện, an toàn, nhanh chóng và đem lại những trải nghiệm thanh toán cho người dân.

Quản lý thị trường vàng, cần tư duy mới



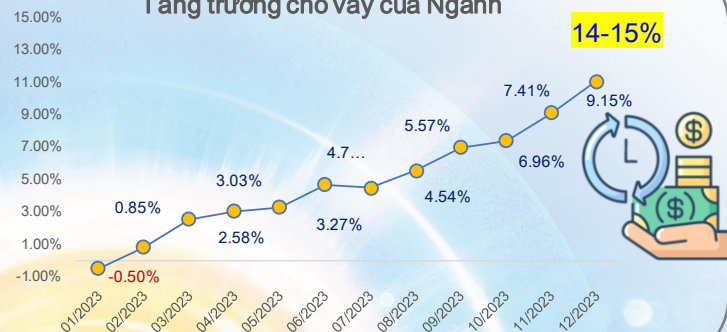
Ông Huỳnh Trung Khánh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Kinh doanh vàng VN (VGTA), Cố vấn cấp cao Hội đồng Vàng Thế giới tại Singapore, Indonesia, Thái Lan và VN cho rằng, nếu cho nhập vàng nguyên liệu, xóa độc quyền vàng miếng nhãn hiệu SJC... sẽ thu hẹp được chênh lệch giá vàng trong nước với quốc tế, thay vì cao hơn hàng chục triệu đồng/lượng như hiện nay. NHNN cần sớm tăng nguồn cung vàng miếng ra thị trường, đồng thời cho phép 1 số doanh nghiệp (DN) sản xuất - kinh doanh nữ trang vàng được nhập 1 ít vàng nguyên liệu để kéo giá vàng SJC về gần với giá thế giới theo chỉ đạo của Thủ tướng ... Theo các chuyên gia, Nghị định 24/2012/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh vàng ra đời 2012 đã giúp ổn định thị trường vàng - vốn rất nhiều bất cập thời điểm đó nhưng đến nay, sau hơn 10 năm, các quy định quản lý chặt chẽ ở nghị định này không còn phù hợp. Nhấn mạnh chủ trương của NHNN không khuyến khích người dân mua và tích trữ vàng miếng là rất đúng đắn nhưng 1 chuyên gia trong lĩnh vực vàng cho rằng, đã đến lúc, Nhà nước phải tạo điều kiện để các DN có đủ năng lực, điều kiện sản xuất vàng trang sức thuận lợi, có nguyên liệu chính thống để đáp ứng nhu cầu của người dân; đồng thời, đảm bảo sự liên thông giữa thị trường trong nước và thế giới, từ đó mới hạn chế những bất cập trên thị trường trong nước hiện nay.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

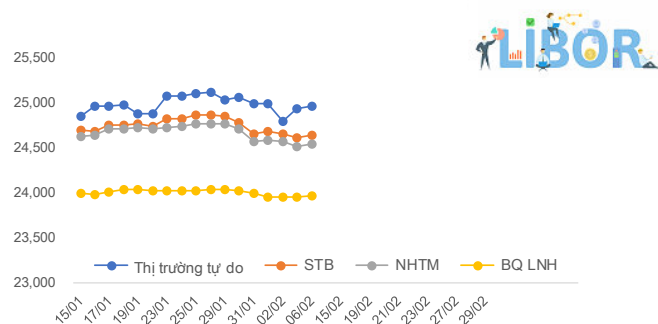
Tăng trưởng huy động của Ngành



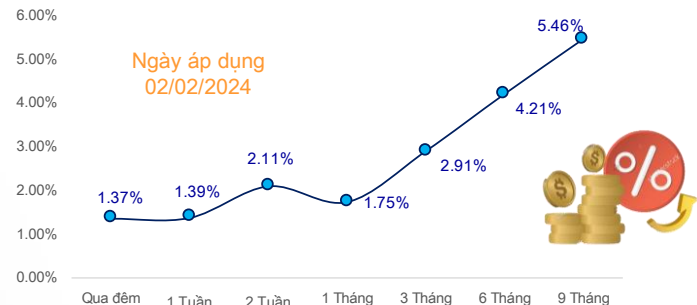
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 02/2024

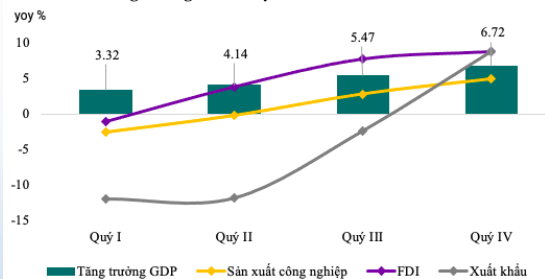


Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Triển vọng kinh tế Việt Nam 2024: Tín hiệu khả quan đan xen thách thức

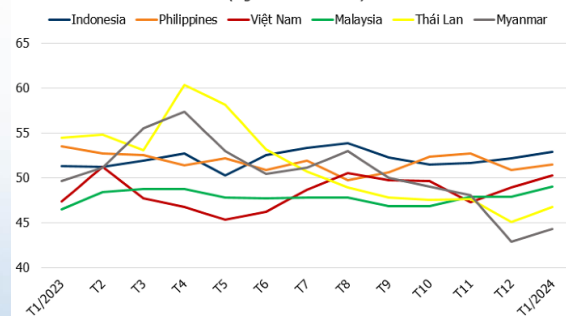
Tăng trưởng có dấu hiệu khởi sắc về cuối năm 2023



Sang 2024, xuất khẩu, đầu tư công và FDI được kỳ vọng tiếp tục là những động lực hỗ trợ cho tăng trưởng KT. Đối với đầu tư công, Chính phủ đã giao kế hoạch với số vốn hơn 677.000 tỷ đồng, sv mức ước thực hiện 2023 là 580.000 tỷ đồng. Dòng FDI tiếp tục triển vọng hứa hẹn, tăng trưởng có thể đạt 8%/năm trong 2024 và vài năm tới. Bên cạnh đó, điều kiện thuận lợi hơn còn đến từ xu hướng giảm của mặt bằng LS. Trong 2024, NHNN tiếp tục có cơ sở thuận lợi để duy trì định hướng nới lỏng CSTT, ưu tiên hỗ trợ tăng trưởng... Đan xen với con số khả quan về tăng trưởng cuối 2023, vẫn có 1 số chỉ báo cho thấy triển vọng của hoạt động sản xuất, xuất khẩu chưa thực sự khởi sắc. PMI ngành sản xuất vẫn <50 điểm trong 4 tháng gần nhất; chỉ có 24,6% DN đánh giá tích cực về đơn hàng xuất khẩu trong Q.I, sv 28,6% đánh giá tiêu cực. Vì vậy, con đường chinh phục mục tiêu tăng trưởng 2024 đạt 6,0-6,5% của KT VN không đơn giản. Ngoài ra, nhu cầu bên ngoài vẫn khá bấp bênh trong bối cảnh bức tranh KT toàn cầu không hứa hẹn, với thách thức như lạm phát và LS đang neo cao, rủi ro về địa chính trị như tại biển Đỏ ảnh hưởng đến hoạt động thương mại. Căng thẳng địa chính trị tiềm ẩn nguy cơ khiến chuỗi cung ứng bị gián đoạn, làm giá năng lượng, chi phí vận chuyển tăng cao, gây khó khăn cho DN sản xuất của VN. Trong khi đó, các động lực đến từ trong nước là đầu tư tư nhân và tiêu dùng vẫn đang gặp n khó khăn nhất định... Bức tranh tăng trưởng KT VN 2024 được kỳ vọng sẽ có thêm nhiều hơn những sắc màu tươi sáng, tích cực sv 2023 và tốc độ tăng trưởng theo đó cũng được cải thiện. VN vẫn đang giữ được cho mình sức hút riêng, tiềm năng phát triển mạnh mẽ trong trung dài hạn.

Khởi đầu năm mới thuận lợi của các nhà máy Việt Nam và ASEAN

Diễn biến chỉ số PMI ở 6 nước ASEAN (điểm)
(Nguồn: S&P Global)



Theo S&P Global, PMI ASEAN tháng 1 ▲0,6 điểm sv tháng 12/2023 lên 50,3 điểm. Đây là lần đầu tiên sau 5 tháng, PMI vượt 50 điểm nhưng sự cải thiện chỉ ở mức độ nhẹ. Các số liệu cho thấy áp lực giá tăng lên mức cao nhất trong 10 tháng, trong khi nhu cầu suy yếu vẫn gây áp lực lên số lượng đơn đặt hàng mới. Ngoài ra, tiền lương không thay đổi phản ánh sự do dự của DN trong cam kết tuyển dụng mới. “Trong tương lai, các nhà sản xuất sẽ không thể duy trì tăng trưởng sản lượng trong bối cảnh nhu cầu thiếu hụt”. PMI có thể giảm xuống dưới 50 điểm nếu lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục giảm, báo hiệu nhiều trở ngại từ KT toàn cầu và nhu cầu trì trệ từ các thị trường nước ngoài,.. PMI của VN tăng trở lại ngưỡng trên 50 điểm trong tháng 1 nhờ số lượng đơn đặt hàng mới và sản lượng tăng trở lại. Nhìn về tương lai, các nhà sản xuất ASEAN tiếp tục bày tỏ lạc quan khi đánh giá về triển vọng sản lượng trong 12 tháng tới. Tuy nhiên, mức độ tâm lý lạc quan về tổng thể vẫn thấp hơn trung bình của lịch sử chỉ số này, mặc dù đã tăng sv tháng 12. Tại VN, các công ty được khảo sát bày tỏ lo ngại về điều kiện KT nhưng hy vọng nhu cầu và số lượng khách hàng sẽ được cải thiện, cùng với việc ra mắt các sản phẩm mới theo kế hoạch, tạo nên tâm lý lạc quan nói chung. Nhà KT của Maybank cho rằng, có 1 luồng gió thuận lợi trong việc tái cấu trúc chuỗi cung ứng ở khu vực này. Khi nhu cầu hàng hóa của các thị trường phát triển tăng lên, các nhà xuất khẩu ASEAN được hưởng lợi nhiều hơn trước.

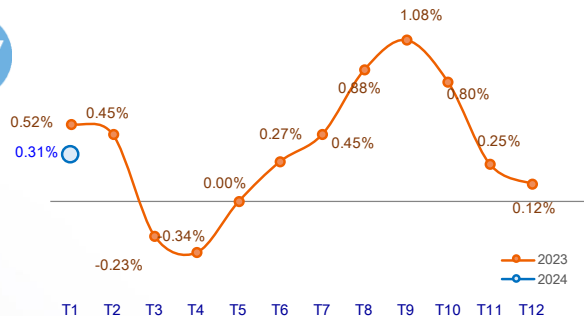
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



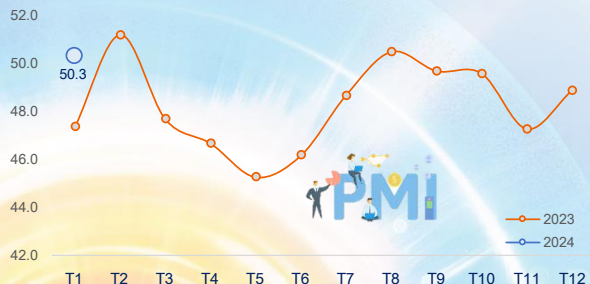
GDP năm 2022 - 2023



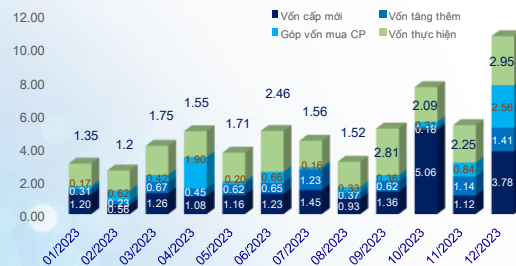
CPI năm 2023-2024



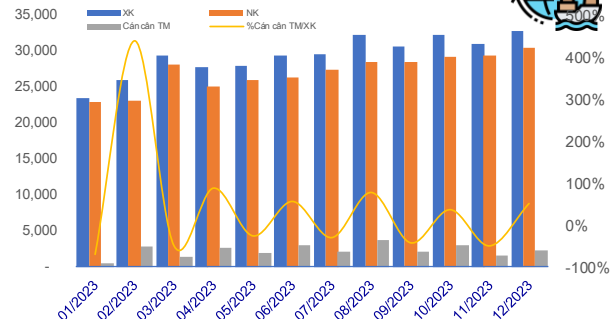
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Chủ tịch FED lên tiếng về số đợt cắt giảm lãi suất dự kiến trong năm 2024



Trong cuộc phỏng vấn phát sóng ngày 4/2, Chủ tịch FED tuyên bố, FED sẽ tiến hành cắt giảm LS 1 cách thận trọng trong 2024. Ông nhấn mạnh rằng, FED có thể sẽ hành động với tốc độ chậm hơn nhiều so với kỳ vọng của thị trường. Theo ông, “gần như tất cả” thành viên của FOMC cho rằng, FED sẽ cắt giảm LS vào thời điểm nào đó trong 2024. Hiện LS quỹ liên bang đang ở mức cao nhất trong 23 năm là 5,25-5,5%. Tuy nhiên, các nhà hoạch định chính sách của FED vẫn dự kiến sẽ thực hiện khoảng 3 đợt cắt giảm LS trong 2024. “Chúng tôi muốn thấy thêm bằng chứng cho thấy lạm phát đang giảm xuống mức 2% một cách bền vững. Niềm tin của chúng tôi đang tăng lên. Chúng tôi chỉ muốn có thêm tín hiệu đáng tin cậy trước khi thực hiện bước đi rất quan trọng đó là bắt đầu cắt giảm LS”. Như đã phát biểu trong cuộc họp báo ngày 31/1, ông cho rằng, khó có khả năng FOMC sẽ thực hiện động thái cắt giảm LS vào tháng 3, điều mà các thị trường tương lai đã dự đoán. Thị trường đang kỳ vọng có 6 đợt cắt giảm LS và bắt đầu từ tháng 3. Mặc dù, các dự báo mới phải chờ đến ngày 20/3 mới được công bố, nhưng chủ tịch FED lưu ý rằng “trong thời gian chờ đợi, tôi không nghĩ rằng có điều gì sẽ xảy ra khiến mọi người thay đổi đáng kể dự báo của họ”. Nhìn chung lạc quan về nền KT. Lạm phát tuy vẫn cao hơn mục tiêu của FED nhưng đã hạ nhiệt ở mức vừa phải. Thị trường việc làm thì vẫn mạnh mẽ. Có rủi ro lớn nhất có thể đến từ các sự kiện địa chính trị. Trong những ngày đầu tăng LS, Chủ tịch FED đã cảnh báo về những “tổn thương” từ động thái này nhưng cuối cùng điều đó đã không xảy ra. Nền KT tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ. “Và đó thực sự là 1 điều tốt”.

Giảm phát khiến nhiều doanh nghiệp xuất khẩu Trung Quốc lo phá sản



Theo Reuters, tình trạng giảm phát kéo dài tại các nhà máy ở Trung Quốc (TQ) đang đe dọa sự sinh tồn của nhiều DN xuất khẩu quy mô nhỏ của TQ, những công ty đang rơi vào cuộc chiến giảm giá liên tiếp để giành giật thị trường ngày càng co hẹp do LS tăng cao ở nước ngoài và chủ nghĩa bảo hộ thương mại gây suy giảm nhu cầu. Chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) của TQ đã giảm liên tục 15 tháng, khiến biên lợi nhuận suy giảm tới mức đe dọa sản lượng và công ăn việc làm trong lĩnh vực công nghiệp, làm trầm trọng thêm các vấn đề KT của TQ bao gồm khủng hoảng bất động sản và nợ chồng chất. Theo dữ liệu của Bộ Thương mại TQ vào 2022, TQ có khoảng 180 triệu người lao động làm các công việc liên quan đến xuất khẩu. Theo nhà KT trưởng về TQ của ANZ, xử lý tình trạng giảm phát nên được coi là một ưu tiên cao hơn sv việc đạt mục tiêu tăng trưởng KT dự kiến được Chính phủ TQ đưa ra ở mức #5% trong 2024. “Các công ty phải cắt giảm giá bán sản phẩm, rồi giảm lương công nhân viên. Rồi người tiêu dùng không mua hàng. Đó là 1 vòng xoáy nguy hiểm”. Năm 2023, lợi nhuận tại DN trong lĩnh vực công nghiệp của TQ ↓2,3%, sau khi ↓4% trong 2022. Một cuộc khảo sát chính thức cho thấy, hoạt động sản xuất ở TQ giảm tháng thứ 4 liên tiếp trong tháng 1, trong khi số đơn hàng xuất khẩu giảm liên tiếp 10 tháng. Theo giới phân tích, xuất khẩu trì trệ khiến các nhà hoạch định chính sách TQ cần triển khai các đòn bẩy khác để đạt mục tiêu tăng trưởng KT, bao gồm kích thích nhu cầu tiêu dùng của các hộ gia đình.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	5024
World Bank	2,4%	2,4%
IMF	3,1%	3,2%
OECD		
UNCTAD		



	2024	2025
World Bank	5,5%	
ADB	6,0%	
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	
UOB	6,0%	
HSBC		
Standard Chartered Bank	6,7%	
VNDirect		

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - Ngân hàng

<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/quan-ly-thi-truong-vang-can-tu-duy-moi-post338969.html>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/napas-dam-bao-ha-tang-thanh-toan-dip-tet-giap-thin-2024-post338999.html>
<https://vietnambiz.vn/fed-giu-nguyen-lai-suat-va-dong-thai-chinh-sach-cua-viet-nam-202422204743729.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vneconomy.vn/trien-vong-kinh-te-viet-nam-2024-tin-hieu-kha-quan-dan-xen-thach-thuc.htm>
<https://vietnambiz.vn/khoi-dau-nam-moi-thuan-loi-cua-cac-nha-may-viet-nam-va-khu-vuc-dong-nam-a-202425115221277.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://cafef.vn/chu-tich-fed-jerome-powell-len-tieng-day-la-so-dot-cat-giam-lai-suat-du-kien-cua-ngan-hang-trung-uong-nam-nay-188240205081126843.chn>
<https://vneconomy.vn/giam-phat-khien-nhieu-doanh-nghiep-xuat-khau-trung-quoc-lo-pha-san.htm>